TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-PT
Ngày: 16 - 03 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam.

Ông Mai Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Văn Đ và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Văn Đ, sinh năm 1982 tại huyện Giao Thủy; nơi cư trú: Xóm 21, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ2 và bà Lê Thị H; vợ Đặng Thị H1; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16-8-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc"; tạm giữ từ ngày 02-9-2021 đến ngày 08-9-2021; hiện tại ngoại; "có mặt".

2. Vũ Văn Đ1, sinh năm 1984 tại huyện Giao Thủy; nơi cư trú: Xóm 21, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ2 và bà Lê Thị H; vợ là Bùi Thị N; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15-01-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc"; tạm

giữ từ ngày 02-9-2021 đến ngày 08-9-2021; hiện tại ngoại; "có mặt".

3. Phạm Văn T, sinh năm 1981 tại huyện Giao Thủy; nơi cư trú: Xóm 22, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Đỗ Thị C (đã chết); vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15-01-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc"; bị tạm giam từ ngày 02-9-2021 đến ngày 12-10-2021; hiện tại ngoại; "có mặt".

Ngoài ra còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị bao gồm: Lương Văn D, Lương Văn H, Phạm Văn N, Trần Văn S không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02-9-2021, sau khi đi ăn sáng cùng nhau, Lương Văn D, Vũ Văn Đ, Vũ Văn Đ1, Lương Văn H và Phạm Văn N đi về nhà coi đầm của Lương Văn D thuộc xóm 22, xã Giao Long ngồi chơi, uống nước. Sau đó các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" ăn tiền mức vào gà 20.000 đồng, tố cao nhất 100.000 đồng. D lấy 02 bộ bài có sẵn trong nhà rồi cùng Đ, Đ1, H, N ngồi đánh bạc trên chiếu đã trải sẵn dưới nền nhà. Đến khoảng 10 giờ 20 cùng ngày lần lượt có Trần Văn S và Phạm Văn T đến tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 11 giờ 30 phút thì S hết tiền về trước còn D, Đ, H, Đ1, N, T vẫn tiếp tục đánh bạc. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.270.000 đồng, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu cói, thu của các đối tượng 06 điện thoại di động, 04 xe máy các loại.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận hành vi đánh bạc ăn tiền của mình như trên và khai nhận: Lương Văn D có 1.000.000 đồng, Vũ Văn Đ có 750.000 đồng, Lương Văn H có 800.000 đồng, Phạm Văn N có 1.000.000 đồng, Vũ Văn Đ1 có 500.000 đồng, Phạm Văn T có 200.000 đồng; các đối tượng đều sử dụng hết để đánh bạc và khi bị bắt bỏ hết tiền xuống chiếu bạc; Trần Văn S có 700.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, S hết tiền và đã về trước. Ngoài các đối tượng trên, không ai khác tham gia đánh bạc.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2021/HS-ST ngày 03-12-2021 của Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn D, Vũ Văn Đ, Lương Văn H, Phạm Văn N, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T và Trần Văn S phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 10 (mười) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành

án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 02-9-2021 đến ngày 08-9-2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ1 10 (mười) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 02-9-2021 đến ngày 08-9-2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 10 (mười) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-9-2021 đến ngày 12-10-2021).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 07-12-2021, bị cáo Vũ Văn Đ, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

Bị cáo Đ và Đ1 đều trình bày: Hai bị cáo là anh em ruột, hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn, bố đẻ bị khuyết tật bại liệt được hưởng trợ cấp xã hội, bị cáo là lao động chính, vợ thường xuyên ốm đau, các con còn nhỏ đang tuổi ăn học nên kinh tế rất khó khăn, đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo T trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính, bị cáo đến sau cùng, thời gian và số tiền dùng để đánh bạc ít, bị cáo đã tích cực giúp đỡ đồn biên phòng Quất Lâm trong công tác tố giác các đối tượng có dấu hiệu mua bán tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội. Về nội dung: Các bị cáo là người có nhân thân xấu nên các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02 Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, trước khi mở phiên tòa, bị cáo Đ và Đ1 có đơn đề nghị trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã có xác nhận của chính quyền địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều trình bày bản thân là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ ăn học, hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo đang gặp khó khăn nên các bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Trước khi bị bắt giữ bị cáo T đã cộng tác, cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị giúp Đồn biên phòng Quất Lâm – Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định đấu tranh triệt phá đường dây mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép ma túy trên địa bàn huyện Giao Thủy nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Đ và Đ1 từ 2 đến 3 tháng tù, bị cáo T từ 3 đến 4 tháng tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Đ và Đ1 từ 7 đến 8 tháng tù, bị

cáo T từ 6 đến 7 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sáng ngày 02-9-2021; tại nhà coi đầm của Lương Văn D thuộc xóm 22, xã Giao Long, D cùng Vũ Văn Đ, Lương Văn H, Phạm Văn N, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T và Trần Văn S tham gia đánh bạc cùng nhau dưới hình thức đánh "Liêng" ăn tiền mức độ vào gà 20.000 đồng, tố cao nhất 100.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, S hết tiền về trước còn D, Đ, H, N, Đ1, T tiếp tục đánh bạc đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.270.000 đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc và các vật chứng có liên quan. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, nên cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vũ Văn Đ, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T thấy rằng: Nhân thân các bị cáo đã từng bị xử phạt tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học sâu sắc để tu dưỡng cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, đối chiếu hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao thì các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo, cấp sơ thẩm xử phạt tù giam đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[4] Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của các bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt mỗi bị cáo 10 tháng tù là chưa phù H với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện. Trong vụ án này số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc ít trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Đ và Đ1 có đơn đề nghị trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã có xác nhận của chính quyền địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều trình bày bản thân là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ ăn học, hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn nên có thể áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS cho các bị cáo để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm đã xuất hiện tình tiết mới ngày 11 tháng 3 năm 2022 Đồn biên phòng Quất Lâm – Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định đã có văn bản số 05/CV-ĐQL gửi Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Tòa án xem xét vận dụng chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với bị cáo T với lý do trước khi bị bắt giữ bị cáo T đã tích cực giúp đỡ đồn biên phòng Quất Lâm trong công tác tố giác các đối tượng có dấu hiệu mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy trên địa bàn huyện Giao Thủy.

[5] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Trước khi bị bắt giữ bị cáo T đã tích cực cộng tác, cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị giúp Đồn biên phòng Quất Lâm – Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định bắt giữ nhiều đối tượng mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy nên có thể được coi bị cáo T đã lập công để chuộc tội. Do đó có thể cho bị cáo T hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình S. Do bị cáo Đ và Đ1 có thêm tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo T có thêm hai tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ và bị cáo Đ1 ở mức khởi điểm của khung hình phạt, bị cáo T có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51, một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo T hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Vũ Văn Đ, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn Đ, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 106/2021/HSST ngày 03-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

2. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn Đ, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 02-9-2021 đến ngày 08-9-2021).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ1 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 02-9-2021 đến ngày 08-9-2021).

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình S: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 4 (bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-9-

2021 đến ngày 12-10-2021).

6. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015 và Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về mức thu, miễn, giảm , thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Các bị cáo Vũ Văn Đ, Vũ Văn Đ1, Phạm Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Văn Tùng

(Đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND - CA tỉnh Nam Định;
- TAND – VKS – CA huyện Giao Thủy;
- Chi cục THA huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.